

Số: 163/2021/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 17 tháng 02 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 212 và 213 của Bộ Luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 51, 56, 57 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số: 107/2021/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 01 năm 2021 về việc “Tranh chấp về ly hôn”,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Đặng Thái S, sinh năm: 1988, địa chỉ: Xã QN, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng và bà Nguyễn Phạm Phương D, sinh năm: 1993, địa chỉ: 38B, Khu phố 1, phường TTH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (Giấy Chứng nhận kết hôn số 31/2020 do Ủy ban nhân dân xã QN, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 14/10/2020).

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

\* Nguyên đơn: Ông Đặng Thái S, sinh năm: 1988  
Thường trú: Xã QN, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng.

\* Bị đơn: Bà Nguyễn Phạm Phương D, sinh năm: 1993  
Thường trú: 38B, Khu phố 1, phường TTH, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

**3.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**3.1.** Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Thái S và bà Nguyễn Phạm Phương D thuận tình ly hôn.

3.2. Về con chung: Không có.

3.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3.4. Về án phí hôn nhân sơ thẩm: 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng, ông Đặng Thái S tự nguyện chịu. Ông S đã nộp 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số AA/2019/0106014 ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh nên được cân trừ và hoàn tiền còn dư cho ông S là 150.000 (Một trăm năm mươi ngàn) đồng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND Quận 12;
- Các đương sự;
- UBND xã QN, huyện Cát Tiên, tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Huyền Tôn Nữ Kiều Hạnh**